

Bản án số: 20/2025/HS-PT

Ngày: 12-8- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Phương, Ông Đoàn Hằng Hải.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Huệ – Thẩm tra viên tòa án- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Huy Thắng- Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 12 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 28/2025/TLHS-PT ngày 01 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Bùi Thế T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án số: 87/2025/HSST, ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Lai Châu).

Bị cáo kháng cáo: Họ và tên: **Bùi Thế T**; Sinh ngày 10/6/1970 tại huyện V tỉnh Thái Bình; Giới tính: Nam; CCCD: 034070010xxx, cấp ngày 03/5/2022, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH- Bộ Công an; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu (nay là xã B, tỉnh Lai Châu); Nghề nghiệp: xx; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Đình B và bà Phạm Thị T(đã chết); bị cáo có vợ là Vũ Thị V và có 01 con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ ngày 25/7/2024 Bùi Thế T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu PREALMII, BKS: 21T6-5793, đến khu vực đầu cầu xã B, huyện M ăn sáng. Khi ra về, T gặp một người đàn ông dân tộc Mông. Qua trao đổi, biết người đó đi đến Trung tâm Y tế huyện M, T hỏi người đó có đi xe ôm không giá là 40.000 đồng, người đàn ông đồng ý. Trên đường đi người đàn ông bảo T dừng xe và nói không có tiền chỉ có hàng này, lấy thì đưa thêm 1.000.000 đồng, đồng thời đưa cho T một gói thuốc phiện được gói bằng mảnh nilon màu trắng. T đồng ý mua, nhưng do không có tiền nên T và người đàn ông thống nhất trao đổi một gói muối trắng, một ít gạo, một con gà và dầu ăn. Sau đó, T đưa người đàn ông đến khu vực nghĩa trang liệt sĩ huyện, dừng xe để người đàn ông đứng chờ còn T về nhà lấy một gói muối trắng, 6 bát gạo, 01 con gà và một ít dầu ăn, quay lại nghĩa trang đưa cho người đàn ông và nhận gói thuốc phiện. Bùi Thế T cho gói thuốc phiện vào túi quần đang mặc, tiếp tục điều khiển xe đưa người đàn ông đến trung tâm Y tế, sau đó T về điểm trường N, xã B nơi T làm nhân viên Tại phòng, T cho gói thuốc phiện vào trong lọ nhựa hình trụ màu trắng có chữ “Eyeball Gummy” mục đích sử dụng dần. Sáng hôm sau, T lấy gói thuốc phiện bỏ lớp nilon cũ và

dùng mảnh nilon màu trắng khác gói lại, gói thuốc phiện mua được T đã sử dụng hai lần.

Khoảng 20 giờ ngày 02/8/2024, T chia gói thuốc phiện làm 04 phần, trong đó: 01 phần (một gói) được gói bằng nilon màu đỏ, 02 phần (hai gói) bằng mảnh giấy vệ sinh màu trắng, còn lại 01 phần (một gói) bằng nilon màu trắng. T lấy hai gói được gói bằng giấy vệ sinh cất vào túi quần đang mặc, gói được gói bằng nilon màu trắng cất vào lọ nhựa ban đầu. T cầm gói nilon màu đỏ cùng một chiếc chiếu nhựa màu xanh, 01 đèn bắc, 02 ống tre đã khô dính nhọ màu đen, 01 chày bằng gỗ, 01 chén sứ màu trắng, 01 bật ga màu xanh từ phòng bảo vệ đến phòng học của lớp 4a5 để hút thuốc phiện. Hồi 20 giờ 30 phút cùng ngày, tại phòng lớp 4a5, T cời quần dài để trên bàn và nằm xuống chiếu lấy gói thuốc phiện ra sử dụng. Khi T đang nằm hút thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng, đồng thời khám xét thu tại phòng bảo vệ trong lọ nhựa một gói thuốc phiện được gói bằng nilon màu trắng (do được giải thích và T tự giác giao nộp).

Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2025/HSST, ngày 22/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (*nay là Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Lai Châu*) đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Bùi Thế T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Thế T 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ. Thời hạn tù còn lại tính từ ngày bắt bị cáo vào trại chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/6/2025, bị cáo Bùi Thế T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo có nhiều năm được chủ tịch UBND huyện Mường Tè khen thưởng lao động tiên tiến, bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu có nhiều thành tích trong sự nghiệp giáo dục.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là đúng người đúng tội, không oan sai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu phát biểu quan điểm: Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ xử phạt bị cáo 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo tiếp tục cung cấp thành tích của bị cáo được chủ tịch UBND huyện khen thưởng lao động tiên tiến, được Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen có nhiều thành tích trong sự nghiệp giáo dục và bệnh án tăng huyết áp độ 2. Tuy nhiên nhưng căn cứ này là đã được cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo theo điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, điều đó không làm thay đổi tính chất vụ án, phù hợp với tính chất hành vi phạm tội, khối lượng 15,66 gam thuốc phiện. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 87/2025/HSST, ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (*nay là Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Lai Châu*).

Bị cáo không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo gửi trong hạn đúng trình tự, thủ tục, thời hạn quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Thế T tiếp tục thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cấp sơ thẩm đã xét xử, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, biên bản niêm phong thu giữ vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ của vụ án, đủ khẳng định: Hồi 20 giờ 30 phút, ngày 02/8/2024, tại phòng học lớp 4A5 điểm trường N, bản N, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu (*nay là điểm trường N, xã B, tỉnh Lai Châu*) Bùi Thế T đang sử dụng trái phép ma túy thì bị bắt quả tang thu giữ 03 gói thuốc phiện có khối lượng 2,97 gam. Cùng thời điểm đó, khám xét tại phòng làm việc của bị cáo thu được 01 gói thuốc phiện có khối lượng 12,69gam. Tổng số thuốc phiện thu giữ của bị cáo T gồm 04 gói với tổng khối lượng 15,66 gam, mục đích để sử dụng.

Với hành vi đó, Bản án Hình sự sơ thẩm số: 87/2025/HSST, ngày 22/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (*nay là Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Lai Châu*) đã xử phạt bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo Bùi Thế T để xử phạt bị cáo 01 năm 04 tháng tù là thỏa đáng, không nặng. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: nhiều năm được chủ tịch UBND huyện khen thưởng lao động tiên tiến, bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh có nhiều thành tích trong sự nghiệp giáo dục và tiếp tục cung cấp giấy khen, bằng khen đó, cùng bệnh án tăng huyết áp độ 2. Những tình tiết này cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng cho bị cáo, do vậy không phải là tình tiết, chứng cứ mới làm thay đổi bản chất vụ án. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử được chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thế T .

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2025/HSST, ngày 22/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (*nay là Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Lai Châu*), cụ thể như sau:

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

2.1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Thế T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2.2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Thế T 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lai Châu;
- TAND khu vực 4;
- VKSND khu vực 4;
- THADS tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà